

Bản án số: 29/2023/HS-ST  
Ngày 28-11-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sầm Đức Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Ma Văn Kết
- Ông Nông Trung Kiên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 03/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 961/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với các bị cáo:

**1. Nông Văn Đ**, sinh ngày 27/01/1997, tại xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm BK, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Kh và bà La Thị K; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/10/2017, bị Công an huyện Hạ Lang xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ (hai triệu đồng) về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 25/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**2. Nông Văn Kh**, sinh ngày 14/9/1999, tại xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Bản Thang, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Đoàn Thị Tâm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- *Những người làm chứng:*

+ Hứa Văn H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm TY, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

+ Hồ Danh Th1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

+ Mã Văn V, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

+ Phạm Văn T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

+ Nông Đức Th2, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm NQ, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà La Thị K, sinh năm 1974; Địa chỉ: Xóm BK, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 17 tháng 6 năm 2023, tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Hạ Lang chủ trì, phối hợp với Công an xã LQ, Đoàn Biên phòng và Chi cục Hải quan cửa khẩu LV làm nhiệm vụ tại xóm BK, xã LQ, huyện HL phát hiện tại nhà của Nông Văn Đ tụ tập đông người, cửa đóng, chốt bên trong, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, ngoài Đ còn có Nông Văn Kh và Hứa Văn H. Đấu tranh khai thác tại chỗ, Đ, H và Kh đều thừa nhận vừa sử dụng ma túy bằng hình thức chích, số ma túy H sử dụng được mua với Đ, còn số ma túy Kh sử dụng do Đ trả công sau khi Kh đưa ma túy đi bán giúp Đ. Tổ công tác tiến hành kiểm tra trên người Đ phát hiện 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy) để ở trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Gold Lion, do Đ tạt vào buồng ngủ cầm ra để giao nộp. Qua tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu đối với Kh và H bằng que test AMVI; kết quả Kh và H đều dương tính với chất ma túy. Sự việc được lập biên bản, người và vật chứng được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được:

- Khoảng 19 giờ, ngày 16/6/2023, Nông Văn Đ mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 11U1-188.46 của Hoàng Minh Ph, trú tại BK, xã LQ, huyện

HL đi lên xóm LP, xã ĐT, huyện TK và mua được ma túy với số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không quen biết, do sợ bị phát hiện nên Đ ngủ lại nhà nghỉ PT, xóm BG, xã ĐT. Khoảng 06 giờ sáng ngày 17/6/2023, Đ quay trở về nhà, khi đến xóm NQ, xã ML thì gặp Nông Văn Kh và chở Kh đi về nhà cùng. Trên đường đi, Kh hỏi mua ma túy với Đ khi đến đoạn đường đất bên trái Nhà bia liệt sĩ xã LQ, tại đỉnh đường mòn đất Đ bán 01 gói ma túy cho Kh với số tiền 100.000 đồng và Kh sử dụng ngay tại chỗ, rồi cả hai về nhà Đ ở xóm BK.

- Khoảng 07 giờ sáng, ngày 17/6/2023, khi Đ và Kh đang ngồi ở nhà thì có Hồ Danh Th1 gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua ma túy, Đ đồng ý và hẹn Th1 lên khu vực dốc KK, thuộc xóm BK, xã LQ, sau đó Đ nhờ Kh cầm ma túy đi giao cho Th1, vì Kh biết sau khi giúp Đ sẽ được Đ chia ma túy cho sử dụng; Kh ra sân lấy xe máy của Hoàng Minh Ph đi đến nơi đã hẹn để đưa ma túy cho Th1 và nhận số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), rồi trở về nhà Đ, Kh đưa số tiền 200.000đ cho Đ và được Đ chia một phần ma túy tương ứng số tiền 100.000đ để cho Kh sử dụng coi như trả công, Kh lấy số ma túy trên sử dụng ngay bên cạnh Đ ở trong nhà bằng hình thức chích vào cơ thể.

- Khoảng 08 giờ, ngày 17/6/2023, Phạm Văn T gọi điện cho Đ để hỏi mua ma túy với số tiền 100.000đ, Đ đồng ý và hẹn T ở dốc KK, xã LQ, sau đó Đ lấy 01 gói ma túy tiếp tục nhờ Kh đi giao cho T, sau khi giao ma túy xong Kh nhận số tiền 100.000đ quay trở về đưa tiền cho Đ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ và Kh đang ngồi ở bàn uống nước trong nhà thì có Hứa Văn H đến hỏi mua ma túy và được Đ bán cho 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ, sau đó H sử dụng ngay tại bàn uống nước trước mặt Đ và Kh.

- Ngoài ra, trong tháng 5 năm 2023, Hứa Văn H và Nông Đức Th2 có đến nhà Đ để mua ma túy sử dụng, tại nhà Đ, H đưa số tiền 130.000đ (một trăm ba mươi nghìn đồng), Th2 đưa cho Đ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và được Đ bán cho mỗi người một gói ma túy. Khi nhận được ma túy, H sử dụng bằng hình thức chích, còn Th2 sử dụng bằng hình thức hít ngay tại bàn uống nước trong nhà Đ; việc hai người sử dụng ma túy Đ có nhìn thấy. Ngày 16/6/2023, Đ còn được chia ma túy cho Mã Văn V với lý do là bạn bè nên V xin ma túy với Đ, sau khi nhận ma túy V sử dụng ngay trước mặt Đ tại bàn uống nước trong nhà.

Khi bắt các bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3 màu xanh, 01 điện thoại Redmi 5 Plus màu vàng đồng và số tiền 1.270.000đ (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) của Nông Văn Đ; thu giữ 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng, 01 lọ thủy tinh có ghi chữ NOVOCAIN 3% và 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12 của Nông Văn Kh; thu giữ 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng của Hứa Văn H. Chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Đ được Công an huyện Hạ Lang cân có khối lượng tịnh 0,1g (không phải một gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 11U1-188xx của Hoàng Minh Ph được Đ và Kh mượn

đề đi mua bán ma túy, do Ph không biết việc Đ và Kh mượn xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xe máy của Ph.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSHL-HS, ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Nông Văn Đ về hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS) và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm b, d khoản 2, Điều 256 BLHS; truy tố Nông Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nông Văn Đ, Nông Văn Kh thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố là đúng người, đúng tội. Ngoài ra, bị cáo Kh khai rõ: Khoảng 08 giờ ngày 17/6/2023, khi đưa ma túy cho T ở dốc KK thì ngoài T, không thấy có ai khác. Bị cáo Đ thừa nhận, ngoài những lần mua bán ma túy như cáo trạng đã nêu, trong tháng 3 năm 2023, Đ được bán hai lần, mỗi lần 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho Hứa Văn H, sau khi mua được ma túy H sử dụng ngay trong nhà ở của Đ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, các điểm b, d khoản 2 Điều 256, Điều 38 và Điều 55 BLHS đối với bị cáo Nông Văn Đ về các tội mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nông Văn Kh về tội mua bán trái phép chất ma túy. Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nông Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung là từ 15 năm đến 16 năm tù; xử phạt Nông Văn Kh từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ, tiêu hủy 02 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng và 01 lọ thủy tinh có ghi chữ NOVOCAIN 3% thu giữ của H và Kh; tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3 màu xanh, 01 điện thoại Redmi 5 Plus màu vàng đồng đều đã qua sử dụng và số tiền 1.270.000đ (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) của Đ; trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12 cho Nông Văn Kh.

Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi bắt quả tang bị cáo Đ đã chủ động giao nộp gói ma túy cho Cơ quan điều tra nên đề nghị cho Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS, do Đ có hai tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 nên căn cứ khoản 1 Điều 54 BLHS đề nghị cho Đ được hưởng dưới mức thấp hơn khung hình phạt; hai bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên

giới có điều kiện khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đối với bị cáo Kh có nhân thân tốt, đề nghị xem xét cho Kh được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

Hai bị cáo đều không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà các bị cáo thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do bản thân sử dụng ma túy, nên ngày 16/6/2023, Nông Văn Đ mượn xe máy của Hoàng Minh Ph, trú tại BK, xã LQ, huyện HL đi lên xóm LP, xã ĐT để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trong ngày 17/6/2023, Nông Văn Đ đã bán lẻ ma túy nhiều lần, cụ thể: Lần 01, khoảng 06 giờ, ngày 17/6/2023, Đ đã bán 01 gói ma túy cho Kh với giá 100.000đ; lần 02, khoảng 07 giờ, ngày 17/6/2023, Đ và Kh bán 01 gói ma túy cho Hồ Danh Th1 với số tiền 200.000đ; lần 03, khoảng 08 giờ cùng ngày, Đ và Kh bán 01 gói ma túy cho T với số tiền 100.000đ; lần 04, khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, Đ bán 01 gói ma túy cho H với số tiền 100.000đ; lần 05, trong tháng 5 năm 2023, Đ bán cho Nông Đức Th2 và Hứa Văn H mỗi người 01 gói ma túy với số tiền thu của Th2 100.000đ, thu của H 130.000đ; ngoài ra, Đ thừa nhận, trong tháng 3 năm 2023, Đ được bán ma túy cho H 02 lần, mỗi lần 200.000đ. Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 17/6/2022, Đ và Kh bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh 0,1g (không phải một gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Như vậy, bị cáo Đ đã bán ma túy 07 lần cho 05 người, trong đó bị cáo Kh giúp bán ma túy 02 lần, mỗi hành vi cấu thành tội phạm độc lập, do đó cả hai bị cáo đều thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên; riêng bị cáo Đ có 01 lần bán ma túy cho Hứa Văn H và Nông Đức Th2 cùng một lúc là tình tiết phạm tội đối với 02 người trở lên. Cả hai bị cáo là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó Đ là người có ma túy với vai trò người thực hành, trực tiếp nhờ Kh để đưa ma túy cho người khác với mục đích kiếm lời; bị cáo Kh giúp Đ bán ma túy để được Đ chia ma túy cho sử dụng nên là người giúp sức;

tuy nhiên, bị cáo Đ là người tham gia tích cực hơn nên mức án sẽ cao hơn bị cáo Kh.

Đối với hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: Bị cáo Nông Văn Đ là chủ nhà đã cho Nông Văn Kh, Mã Văn V, Hứa Văn H và Nông Đức Th2 sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà ở thuộc quyền quản lý của Đ. Bị cáo Đ nhận thức được hành vi cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà ở của mình là hành vi bị nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo không có hành động ngăn cản mà mặc nhiên cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Nông Văn Kh, Mã Văn V, Hứa Văn H và Nông Đức Th2 sau mỗi lần mua được ma túy với Đ đều sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà ở của Đ, thời điểm thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với từng người xảy ra vào các ngày khác nhau và mỗi lần đều có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, trong đó có 01 lần Đ cho đồng thời H và Th2 sử dụng ma túy trái phép tại nhà, do đó hành vi của Nông Văn Đ thuộc trường hợp phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn bất chấp để thực hiện. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, Heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương, do đó cần cách ly các bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nông Văn Đ và Nông Văn Kh đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đối với bị cáo Đ cấu thành thêm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, hai bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra cả hai bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với các bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa đề nghị cho Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS là chưa phù hợp, vì Đ bị bắt quả tang tội phạm đã hoàn thành nên không thuộc trường hợp “*người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới*” theo hướng dẫn Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao, tuy nhiên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt.

[4]. Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ là người đã bán ma túy cho Đ tại khu vực xóm LP, xã Đàm Thủy, huyện TK vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nông Đức Th2, Mã Văn V và Hứa Văn H đã được sử dụng ma túy tại nhà của Đ nên Công an huyện Hạ Lang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ba đối tượng trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 02 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng và 01 lọ thủy tinh có ghi chữ NOVOCAIN 3% thu giữ của H và Kh là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12 cho Kh vì không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3 màu xanh, 01 điện thoại Redmi 5 Plus màu vàng đồng đã qua sử dụng của Nông Văn Đ để nộp vào ngân sách nhà nước, vì liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền 1.270.000đ (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo Đ, do tổng số tiền Đ thu lợi bất chính từ hành vi bán trái phép chất ma túy 07 lần cho 05 người là 1.130.000đ (một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) nên cần tịch thu để sung công, còn 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền do Đ lao động mà có, không có tài liệu chứng minh liên quan hành vi phạm tội nên cần trả lại Đ.

Đối với việc trả lại chiếc xe máy của Hoàng Minh Ph được Đ và Kh mượn để đi mua bán ma túy, do Ph không biết việc Đ và Kh mượn xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho anh Ph là phù hợp quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nông Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:**

- Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm 03 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội mà bị cáo Nông Văn Đ phải chấp hành là 14 (mười bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/6/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn Kh 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/6/2023.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS)

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì chứa Heroine, mặt trước ghi “Số 318/GĐ-KTHS, Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn Đ, bắt ngày 17/6/2023”, mặt sau được dán kín có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì chứa bom kim tiêm, mặt trước có dòng chữ “Bom kim tiêm thu giữ của Hứa Văn H, thu giữ ngày 17/6/2023”, mặt sau có chữ ký của H; 01 (một) phong bì chứa bom kim tiêm và lọ thuỷ tinh đựng chất lỏng, mặt trước có dòng chữ “Bom kim tiêm thu giữ của nông Văn Kh, thu giữ ngày 17/6/2023”, mặt sau có chữ ký của Kh.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3 màu xanh, 01 điện thoại Redmi 5 Plus, màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và số tiền 1.130.000đ (một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) của Nông Văn Đ để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12 cho Nông Văn Kh.

- Trả lại số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) cho bị cáo Nông Văn Đ.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS;

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà La Thị K có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa



vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã LQ (bằng t.báo);
- UBND xã ML (bằng t.báo)
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Sầm Đức Hiệp**